

Số: 1367/2023/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Hữu Nhân;
- Thư ký phiên họp: Bà Hà Hoa Thiên - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Phạm Duy Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 317/2023/DSST ngày 03/7/2023 “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 3225/2023/QĐST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông S, sinh năm: 1970; địa chỉ: Số 128/6 đường T, Phường M, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Q, sinh năm: 1997; địa chỉ: Số 125/75 đường B, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị yêu cầu: Bà T, sinh năm: 1965; địa chỉ số 128/6 đường T, Phường M, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông T1, sinh năm: 1956; địa chỉ: 138/6 đường T, Phường M, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà H, sinh năm: 1968; địa chỉ: 60N BERETANIA ST APT 3204 Honolulu, HI 96817, Hoa Kỳ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông S, sinh năm 1970; địa chỉ: 138/6 đường T, Phường M, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và bản tự khai, người yêu cầu ông S và người đại diện theo ủy quyền trình bày: Cụ T2(1924 - 2004) và cụ Đ(1932 - 2021) là vợ chồng. Hai cụ có 04 người con gồm: Ông T1, sinh năm: 1956; bà T, sinh năm: 1965; bà H, sinh năm: 1968, hiện đang định cư tại Hoa Kỳ và ông S, sinh năm: 1970. Theo kết luận khám sức khỏe tâm thần số: 1273/TTPYTTKV-KKB do Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/3/2023 thì bà T bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng.

Nay, ông S yêu cầu Tòa án tuyên bố bà T mất năng lực hành vi dân sự; ông T1 cũng đồng ý với yêu cầu của ông S; bà H, hiện đang định cư tại Hoa Kỳ đã có hợp đồng ủy quyền cho ông S được Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại San Francisco, Hoa Kỳ chứng nhận ngày 25/01/2023 với nội dung ủy quyền cho ông S đứng ra tuyên bố tuyên bố bà T mất năng lực hành vi dân sự và cử ông S là người giám hộ cho bà T.

Tại phiên họp, ông Q, là người đại diện theo ủy quyền của ông S có đơn xin giải quyết vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu tuyên bố bà T mất năng lực hành vi dân sự. Ông T1 có đơn xin giải quyết vắng mặt và đồng ý với yêu cầu tuyên bố bà T mất năng lực hành vi dân sự; ông S, là người đại diện theo ủy quyền của bà H có đơn xin giải quyết vắng mặt và đồng ý với yêu cầu tuyên bố bà T mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, đương sự trong giai đoạn thụ lý vụ án và tại phiên họp sơ thẩm là đúng pháp luật và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông S, tuyên bố bà T mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông S yêu cầu tuyên bố bà T mất năng lực hành vi dân sự nên xác định yêu cầu về dân sự “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” được quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bà H hiện định cư tại Hoa Kỳ đã có văn bản ủy quyền cho ông S thay mặt yêu cầu Tòa án tuyên bố bà T mất năng lực hành vi dân sự và ủy quyền cho ông S thực hiện việc giám hộ đối với bà T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Theo kết luận khám sức khỏe tâm thần số: 1273/TTPYTTKV-KKB do Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/3/2023 thì bà T bị bệnh tâm thần phân liệt thể di chứng. Ngày

17/7/2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định số: 3424/2023/QĐST-DS yêu cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện việc giám định pháp y tâm thần đối với bà T, sinh năm: 1965; địa chỉ số 128/6 đường T, Phường M, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 5426/KLGD ngày 20/7/2023 ngày 20/7/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với bà T đã kết luận:

- Về y học: Đang sự bị tâm thần phân liệt thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.51-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Từ những nhận định trên, Tòa án cần chấp nhận yêu cầu của ông S đề tuyên bố bà T mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông S phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm b khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 146; các Điều 369, 370, 372, 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông S về việc yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với bà T.

Tuyên bố bà T, sinh năm: 1965; địa chỉ số 128/6 đường T, Phường M, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2022/0001646 ngày 22/6/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông S đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 10 (mười) ngày kể từ ngày ban hành quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết trong thời hạn 10 (mười) ngày; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời

hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu VP - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Bùi Hữu Nhân